

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HS-ST.
Ngày: 12-3-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Võ Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoài Đức Huệ.**

2. Bà **Phan Thị Hiếu.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Trúc**, thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Sơn**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXX- HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1995, tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Nơi cư trú: ấp P, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: lái xe, trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; gia đình bị cáo có 09 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/7/2018 đến ngày 24/7/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại.

(Có mặt)

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Canh L2**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: nhà tập thể Công an huyện N1, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

+ *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú: khu phố H1, thị trấn L3, huyện L4, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nơi cư trú: ấp P1, xã Đ1, huyện N2, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

2. Ông **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1996.

Hộ khẩu thường trú: ấp P2, xã P3, huyện L5, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Nơi cư trú: ấp P2, xã Đ2, huyện N3, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

3. Ông **Phạm Văn H2**, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: thôn T3, xã H3, huyện H4, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: ấp P3, xã Đ3, huyện N4, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

4. Ông **Trịnh Huy T4**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã T5, huyện T6, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: ấp P4, xã Đ4, huyện N5, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 15/7/2018, Nguyễn Văn S điều khiển xe mô tô biển số 72K1-446.03 chở Nguyễn Văn A và Phạm Văn E ngồi phía sau, Nguyễn Văn F điều khiển xe mô tô biển số 60B1-156.24 chở theo sau Trịnh Huy K (tất cả đều không đội mũ bảo hiểm) lưu thông trên đường Lý Thái Tổ, thuộc ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Lúc này, tổ tuần tra giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Nhơn Trạch gồm các đồng chí Lê Canh M, Trần Xuân B, Nguyễn Việt Z đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường thì phát hiện xe mô tô của Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn A đang điều khiển không đội mũ bảo hiểm nên đồng chí M ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra với lỗi không đội mũ bảo hiểm. Thấy lực lượng cảnh sát giao thông thổi phạt lỗi, S không chấp hành hiệu lệnh của đồng chí M mà vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy vượt qua và dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào hông trái đồng chí M đang đứng làm nhiệm vụ, sau đó S điều khiển xe bỏ chạy thì xe mô tô bị trượt và ngã xuống đường. Lúc này, lực lượng cảnh sát giao thông không chế S thì Nguyễn Văn A, Phạm Văn E, Nguyễn Văn F, Trịnh Huy K can ngăn không cho bắt giữ S, sau đó, Công an xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch đến không chế bắt giữ S, A, E, F, K và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội

“Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị báo xác định vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 15/7/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 72K1-446.03 chở Nguyễn Văn A và Phạm Văn E ngồi phía sau, tất cả đều không đội mũ bảo hiểm lưu thông trên đường Lý Thái Tổ, thuộc ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch thì thấy tổ tuần tra giao thông thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Nhơn Trạch đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường và đồng chí M ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe chạy vượt qua và dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào hông trái đồng chí M đang đứng làm nhiệm vụ, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với chứng cứ đã được thu thập tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Cơ quan nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, lẽ ra khi thấy đồng chí M ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, bị cáo phải chấp hành, dừng xe để kiểm tra nhưng bị cáo lại tiếp tục điều khiển xe chạy vượt qua và dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào hông trái đồng chí M đang làm nhiệm vụ, đều đó thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Vì vậy cần xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn A, Phạm Văn E, Nguyễn Văn F, Trịnh Huy K có hành vi can ngăn không cho bắt giữ S, không phải có hành vi cản trở, chống đối lại lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch không khởi tố xử lý là đúng quy định pháp luật.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn S** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ trước từ ngày 17/7/2018 đến ngày 24/7/2018.

+ *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ.HĐTP ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại ;
- Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoài Đức Huệ - Phan Thị Hiếu

Võ Văn Toàn

